

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HSST
Ngày: 29/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Xuân Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khoa Việt và Ông Hà Trọng Khả;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 20 phút, ngày 29 tháng 10 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Thanh M - sinh năm: 1988; ĐKNKTT và chỗ ở: đường H, phường H, TP. P, tỉnh Gia Lai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: thợ làm bảng quảng cáo; Trình độ học vấn: 11/12; Cha: Trần Văn H (chết), Mẹ: Nguyễn Thị Thùy Tr - Sinh năm: 1956; Vợ: Đinh Nguyễn Ái X – Sinh năm: 1992, có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/02/2008 bị TAND tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS 1999; ngày 19/5/2013, bị Công an phường Hội Thương, TP. Pleiku xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh người gây thương tích; Ngày 12/02/2018 bị Công an phường Trà Bá, TP. Pleiku xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 12/5/2020 bị Công an huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Đào Thị Hồng H – Sinh năm: 1969; Địa chỉ: đường N, phường 3, TP. T, tỉnh Phú Yên. Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Chị Mã Thị Hồng Ph – Sinh năm: 1989; Địa chỉ: đường P, phường 8, TP. T, tỉnh Phú Yên. Chị Ph có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Bùi Đình Đ – Sinh năm: 1965; Địa chỉ: Tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12h 10 phút ngày 09/12/2019, Trần Thanh M đến cửa hàng tạp hóa của chị Đào Thị Hồng H tại đường T, phường 3, TP. T, tỉnh Phú Yên, mua 01 thẻ cào nhà mạng Viettel mệnh giá 20.000đ, chị H lấy bì ni lông màu đen đựng thẻ cào điện thoại ra bán cho M rồi cất lại trong học bàn. Phát hiện vị trí để thẻ cào, M giả vờ hỏi mua mì tôm, nước mắm, dầu ăn, lợi dụng lúc chị H đang lấy đồ bán cho M thì M lấy trộm toàn bộ tổng số 294 thẻ cào điện thoại các loại của chị H rồi lên xe taxi đợi sẵn để về lại tỉnh Gia Lai.

Khi về đến nhà chị ruột là Trần Thị Kim Ph ở đường T, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, M lấy 01 thẻ cào điện thoại mạng Viettel mệnh giá 50.000đ nạp vào điện thoại, số còn lại M nạp vào trò chơi game “Kỳ Vương” rồi ném vỡ thẻ điện thoại vào sọt rác trên đường T, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 24/12/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuy Hòa kết luận: tổng giá trị 294 thẻ cào điện thoại các loại của chị Đào Thị Hồng H là 10.497.500đ.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thanh M đã khai nhận diễn biến hành vi phạm tội nêu trên, tuy nhiên Trần Thanh M chỉ thừa nhận đã lấy của bà Đào Thị Hồng H số thẻ có tổng giá trị là 4.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 45/VKS-HS ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố Trần Thanh M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, tuy nhiên bị cáo chỉ thừa chỉ lấy trộm của bà Đào Thị Hồng H số thẻ cào điện thoại có giá trị 4.000.000đ và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Đào Thị Hồng H có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa luận tội: giữ nguyên quyết định truy tố, tuy nhiên về phần tiền án của bị cáo: sau khi qua kiểm tra, bị cáo không có tiền án nên đại diện Viện kiểm sát rút phần tiền án của bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Thanh M phạm tội “trộm cắp tài sản”. Áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh M. Xử phạt bị cáo Trần Thanh M từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về Dân sự: bị hại Đào Thị Hồng H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Trần Thanh M trộm cắp tài sản của chị Đào Thị Hồng H vào ngày 09/12/2019.

Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh M đã khai nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố, nhưng về giá trị tài sản trộm cắp bị cáo M chỉ thừa nhận trộm cắp của bị hại H số thẻ cào có giá trị 4.000.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại về hành vi trộm cắp.

Tuy nhiên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo với giá trị thẻ cào điện thoại theo kết luận định giá tài sản là 10.497.500đ và bị hại Đào Thị Hồng H trình bày bị cáo lấy trộm của bà gồm 60 card Viettel 20.000đ, 67 card Viettel 50.000đ, 20 card Viettel 100.000đ mua vào ngày 04 và 05/12/2019; 10 card mobi 50.000đ mua vào ngày 04 và 05/12/2019; 20 card Vina 10.000đ, 10 card Vina 20.000đ, 22 card Vina 50.000đ, mua vào ngày 04, 05/12/2019 và 05 card Vina 100.000đ mua vào ngày 05/12/2019. Ngoài ra còn có 20 card Viettel 10.000đ, 20 card mobi 10.000đ, 30 card mobi 20.000đ, 10 card mobi 100.000đ nhưng không nhớ ngày mua các Card này, tất cả các card đều mua tại cửa hàng Hồng Sơn, đồng thời người bị hại cung cấp các hóa đơn mua hàng cụ thể như sau: hóa đơn mua vào lúc 14:01 ngày 09/12/2019 với số tiền 3.972.450đ, hóa đơn mua vào lúc 18:31 ngày 04/12/2019 với số tiền 5.741.000đ và hóa đơn mua vào lúc 15:20 ngày 05/12/2019 với số tiền 2.874.000đ. Nếu căn cứ vào số thẻ cào điện thoại mà bị hại H trình bày và căn cứ vào cáo hóa đơn mua hàng vào ngày 04/12/2019, 05/12/2019 và số thẻ cào không nhớ ngày mua thì giá trị tài sản bị cáo lấy trộm của bị hại H là 11.713.450đ, sau khi trừ giá trị khuyến mại thì còn lại như kết luận định giá là 10.497.500đ, nhưng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa chưa chứng minh được sau khi mua thẻ cào điện thoại tại cửa hàng Hồng Sơn vào các ngày 04, 05/12/2019 thì bị hại Hoa đã bán ra bao nhiêu thẻ cào, còn lại bao nhiêu thẻ cào, đồng thời bị hại Hoa không cung cấp được chứng cứ mua 20 card Viettel 10.000đ, 20 card mobi 10.000đ, 30 card mobi 20.000đ, 10 card mobi 100.000đ nhưng không

nhớ ngày mua các Card này, mặc khác Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa cho rằng sau khi trộm cắp bị cáo lấy 01 thẻ cào Viettel mệnh giá 50.000đ nộp vào số điện thoại, còn lại bị cáo nộp vào game “Kỳ Vương”, nhưng không chứng minh được giá trị thẻ cào bị cáo M nộp vào game “Kỳ Vương” sau khi bị cáo lấy trộm thẻ cào điện thoại của bà H là bao nhiêu. Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã trả hồ sơ yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa điều tra bổ sung làm rõ những vấn đề nêu trên nhưng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa không điều tra bổ sung theo yêu cầu của Tòa án mà vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo lấy trộm thẻ cào điện thoại có giá trị như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo, do đó không chấp nhận giá trị tài sản mà cáo trạng truy tố bị cáo là 10.497.500đ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Vì các phân tích nêu trên và theo nguyên tắc suy đoán có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử kết luận: vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 09/12/2019 bị cáo Trần Thanh M đã có hành vi lén lút trộm cắp thẻ cào điện thoại các loại của bà Đào Thị Hồng H trị giá 4.000.000đ. Hành vi của bị cáo Trần Thanh M đã phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015

[3] Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo đã lợi dụng sự quản lý sơ hở tài sản của bị hại H để lén lút lấy trộm thẻ cào điện thoại có giá trị 4.000.000, mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp không lớn, nhưng hành vi bị cáo đã đến nhiều cửa hàng tạp hóa trên địa bàn thành phố Tuy Hòa để quan sát trộm cắp tài sản, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể Ngày 28/02/2008 bị TAND tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS 1999; ngày 19/5/2013, bị Công an phường Hội Thương, TP. Pleiku xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh người gây thương tích; Ngày 12/02/2018 bị Công an phường Trà Bá, TP. Pleiku xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 12/5/2020 bị Công an huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức cải tạo kém. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về Dân sự: bị hại Đào Thị Hồng H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Trần Thanh M trộm cắp tài sản của chị Đào Thị Hồng H vào ngày 09/12/2019.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh M phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh M 01 (một) năm 03 (ba) tháng, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh Trần Thanh M trộm cắp tài sản của chị Đào Thị Hồng H vào ngày 09/12/2019.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh; VKSND TP. Tuy Hòa;
- Công an TP Tuy Hòa;
- Sở tư pháp;
- UBND P. Hội Thương, TP. Pleiku;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Võ Xuân Huy